

BÁO CÁO

**Về thực trạng biên chế, số lượng cán bộ, công chức, viên chức hiện có
và đề xuất biên chế giai đoạn 2026-2031**

Thực hiện công văn số 2836/CNV-TCBC ngày 19/9/2025 của Sở Nội vụ về việc báo cáo thực trạng và đề xuất biên chế giai đoạn 2026-2031. Ủy ban nhân dân xã Tân Đoàn báo cáo về thực trạng biên chế, số lượng cán bộ, công chức, viên chức hiện có và đề xuất biên chế giai đoạn 2026-2031, cụ thể như sau:

I. THỰC TRẠNG BỐ TRÍ SỬ DỤNG BIÊN CHẾ

1. Về thực trạng số lượng công chức, viên chức

1.1. Số biên chế công chức được cấp có thẩm quyền giao thời điểm 31/7/2025 là 44 biên chế, cụ thể:

- + Lãnh đạo HĐND&UBND: 04 biên chế;
- + Các Ban HĐND: 04 biên chế;
- + Văn phòng HĐND&UBND: 08 biên chế;
- + Phòng Kinh tế: 09 biên chế;
- + Phòng Văn hóa - Xã hội: 09 biên chế;
- + Trung tâm Phục vụ Hành chính công: 7 biên chế;
- + Ban chỉ huy Quân sự xã: 03 biên chế.

- Đến thời điểm 01/9/2025, số công chức có mặt thực tế là 38/44 người, đạt khoảng 86% so với chỉ tiêu được giao. Trong đó, lĩnh vực lãnh đạo, quản lý có 13 công chức; lĩnh vực nghiệp vụ chuyên ngành có 29 công chức. Nhìn chung, số lượng công chức cơ bản đáp ứng nhu cầu bố trí theo vị trí việc làm, dẫn đến tình trạng một số lĩnh vực phải kiêm nhiệm, khối lượng công việc phân bổ chưa đồng đều.

1.2. Đối với viên chức, tổng số biên chế được giao cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc xã là 180 chỉ tiêu, gồm: 18 vị trí lãnh đạo, quản lý thiếu 01 vị trí lãnh đạo (Phó Hiệu trưởng Trường THCS Tân Thành); 162 vị trí chức danh nghề nghiệp chuyên ngành; 12 vị trí chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung.

- Đến ngày 01/9/2025, số viên chức có mặt thực tế là 180/180 người, đạt 100% so với biên chế được giao. Cơ cấu thực tế: lãnh đạo quản lý 18/18 người (100%); chuyên ngành 162/162 người (100%); chuyên môn dùng chung 6/12 người (50%).

1.3. Số biên chế viên chức, người làm việc được giao/bổ trí làm việc trong các tổ chức thực hiện chức năng quản lý nhà nước và một số tổ chức hành chính đặc thù chưa được giao biên chế công chức (*Không có*)

1.4. Số hợp đồng lao động tại vị trí việc làm chuyên môn nghiệp vụ trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập được giao là 12 chỉ tiêu. Tính đến ngày 18/9/2025 có mặt 06/12 chỉ tiêu.

1.5. Số hợp đồng lao động tại vị trí việc làm hỗ trợ phục vụ trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập được giao là: 32 chỉ tiêu, trong đó cơ quan hành chính 04 chỉ tiêu, đơn vị sự nghiệp giáo dục 28 chỉ tiêu. Số có mặt tính đến ngày 18/9/2025 là 23 người, trong đó đơn vị hành chính có mặt 04 người (thiếu 01 nhân viên lái xe, do chưa được cấp xe), đơn vị sự nghiệp giáo dục 28 người.

(Số liệu chi tiết theo biểu Phụ lục 1B, 3B kèm theo báo cáo).

2. Đánh giá thực trạng bố trí, sử dụng cán bộ, công chức cấp xã

Tổng số cán bộ, công chức hiện có 38 người, trong đó:

Số lượng nữ: 12 người (chiếm 31,5%);

Dân tộc khác (không phải Kinh): 36 người (chiếm 94,7%);

Phân loại theo độ tuổi: Từ 30 trở xuống: 01 người; Từ 31 đến 40: 18 người; Từ 41 đến 50: 19 người; Từ 51 đến 60: 0 người.

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ: 02 người; Đại học: 33 người; Không có tiến sĩ, cao đẳng 02 người, trung cấp hoặc sơ cấp 01 người.

Trình độ lý luận chính trị: Sơ cấp: 07 người; Trung cấp: 26 người; Cao cấp: 04 người.

Về chức vụ, chức danh: Lãnh đạo UBND & HĐND: 04 người; Các ban HĐND: 04 người; Văn phòng UBND và HĐND: 07 người; Phòng Kinh tế: 06 người; Phòng Văn hóa - Xã hội: 8 người; Trung tâm phục vụ hành chính công: 06 người; Ban chỉ huy quân sự: 03 người.

Tỷ lệ cán bộ công chức ở cấp xã có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm được bố trí đạt khoảng 95%, với đa số có trình độ đại học trở lên ở các lĩnh vực như Luật, Quản lý kinh tế, Kế toán, Quản lý đất đai, Công tác xã hội, v.v. Tuy nhiên, một số vị trí chưa có chuyên môn thuộc lĩnh vực phụ trách (như Y tế, chuyển đổi số...), Ban Chỉ huy quân sự còn thiếu nhân sự, dẫn đến kiêm nhiệm; chất lượng đội ngũ cơ bản đáp ứng, nhưng cần đào tạo thêm về ứng dụng chuyển đổi số và quản lý hiện đại để nâng cao hiệu quả.

Đề nghị báo cáo cụ thể về số lượng, chất lượng và việc bố trí, sử dụng cán bộ, công chức cấp xã theo vị trí việc làm và tỷ lệ cán bộ công chức ở cấp xã có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm được bố trí.

(Số liệu chi tiết theo biểu Phụ lục 6A, 6B kèm theo báo cáo).

II. ĐỀ XUẤT BIÊN CHẾ GIAI ĐOẠN 2026 - 2031

1. Căn cứ, nguyên tắc đề xuất biên chế

1.1. Việc xác định nhu cầu biên chế giai đoạn 2026-2031 được căn cứ trên:

Danh mục vị trí việc làm đã được phê duyệt cho cấp xã;

Chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc thực tế của UBND xã Tân Đoàn;

Quy mô dân số, diện tích tự nhiên, số lượng thôn/bản và nhu cầu quản lý hành chính tại địa phương;

Thực trạng số lượng, chất lượng đội ngũ công chức, viên chức hiện có (38/44 công chức và 180/180 viên chức có mặt thực tế);

Yếu tố đặc thù về điều kiện kinh tế - xã hội, địa lý và yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới (cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng nông thôn mới nâng cao).

1.2. Nguyên tắc đề xuất:

Mỗi lĩnh vực quản lý nhà nước cấp xã có tối thiểu 01 công chức phụ trách;

Bảo đảm giữ ổn định tổng biên chế, không vượt quá số biên chế được giao năm 2025;

Chú trọng bố trí hợp lý, có tính đến tình hình kiêm nhiệm, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

2. Đề xuất cụ thể về biên chế

2.1. Dựa trên vị trí việc làm: Mỗi lĩnh vực quản lý tối thiểu 1-2 biên chế phụ trách chính, do địa bàn xã Tân Đoàn có dân số đông, địa bàn rộng với nhiều thôn bản, yêu cầu tăng cường nhân sự cho hạ tầng và an sinh.

Chức năng, nhiệm vụ: Tăng biên chế cho lĩnh vực ứng dụng chuyển đổi số (ít nhất 1-2 vị trí/phòng) để hiện đại hóa hành chính; khối lượng công việc lớn ở kinh tế - hạ tầng (dự án phát triển địa phương) cần thêm 3-5 biên chế

Yếu tố đặc thù: Địa lý biên giới, dân tộc thiểu số chiếm đa số (97,5%), yêu cầu thêm biên chế cho văn hóa - xã hội (2-3 vị trí chuyên trách chính sách dân tộc); kinh tế - xã hội phát triển nhanh cần tăng 10-15% biên chế so với hiện tại

2.2. Đề xuất nhu cầu biên chế giai đoạn 2026 - 2031 (đến hết năm 2031)

2.2.1. Đối với công chức: Tổng số đề xuất 61 biên chế, cụ thể:

- Lãnh đạo HĐND và UBND: 4 vị trí việc làm (VTVL), tổng 4 biên chế (giữ nguyên so với hiện có).

- Các Ban HĐND: 2 VTVL, tổng 4 biên chế (lý do: Hoạt động giám sát thường xuyên, cần đủ nhân sự thẩm tra). Chuyển 02 chuyên viên xuống VTVL Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Văn phòng HĐND và UBND: 02 VTVL lãnh đạo + 6 VTVL chuyên ngành, tổng 3 + 8 = 11 biên chế (lý do: Khối lượng thủ tục hành chính lớn, cải cách số hóa).

- Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị: 2 VTVL lãnh đạo + 12 VTVL chuyên ngành, tổng $3 + 15 = 18$ biên chế (lý do: Phát triển hạ tầng, quản lý dự án đất đai).

- Phòng Văn hóa - Xã hội: 2 VTVL lãnh đạo + 8 VTVL chuyên ngành, tổng $3 + 12 = 15$ biên chế (lý do: Chính sách dân tộc, giáo dục, khoa học công nghệ, an sinh xã hội cho đồng bào thiểu số, tài chính-kế toán).

- Trung tâm phục vụ hành chính công: 2 VTVL lãnh đạo + 1 VTVL chuyên ngành, tổng $2 + 6 = 8$ biên chế (lý do: Hồ sơ hành chính lớn, phục vụ dân doanh).

- Ban Chỉ huy quân sự: 2 VTVL lãnh đạo + 1 VTVL chuyên ngành, tổng $2 + 1 = 3$ biên chế (lý do: Huấn luyện quốc phòng địa phương).

2.2.2. Đối với viên chức: Tổng số đề xuất 233 biên chế (tăng 12.9 % so với hiện tại để đáp ứng phát triển)

(số liệu biên chế đề xuất chi tiết theo biểu Phụ lục 2B, 4B kèm theo báo cáo)

3. Một số giải pháp để thực hiện công tác quản lý biên chế giai đoạn 2026-2031

- Thực hiện rà soát, sắp xếp lại đội ngũ, bố trí đúng người, đúng vị trí việc làm; tăng cường cơ chế kiêm nhiệm hợp lý.

- Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng công chức, viên chức, đặc biệt về công nghệ thông tin, chuyển đổi số và kỹ năng cải cách hành chính.

- Tăng cường ứng dụng CNTT, đơn giản hóa thủ tục hành chính, qua đó giảm áp lực nhân sự cho một số lĩnh vực.

- Thực hiện luân chuyển, điều động, tạo nguồn cán bộ trẻ, có năng lực, đáp ứng yêu cầu lâu dài.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, xem xét và trình UBND tỉnh phê duyệt số lượng biên chế công chức, viên chức giai đoạn 2026–2031 cho UBND các xã sao cho đảm bảo đúng số lượng theo đề xuất, bảo đảm phù hợp thực tế địa phương.

Hướng dẫn, rà soát, bổ sung, hoàn thiện danh mục vị trí việc làm và khung năng lực đối với công chức, viên chức cấp xã, tạo căn cứ pháp lý chặt chẽ trong quản lý, sử dụng biên chế.

Tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu cho công chức, viên chức xã theo từng lĩnh vực; đồng thời hỗ trợ tập huấn kỹ năng chuyển đổi số, ứng dụng CNTT, cải cách hành chính.

Tham mưu UBND tỉnh cơ chế điều động, luân chuyển cán bộ giữa các xã, đơn vị nhằm phát huy hiệu quả nguồn nhân lực, bảo đảm cân đối biên chế trên địa bàn toàn tỉnh.

Trên đây là Báo cáo của Ủy ban nhân dân xã Tân Đoàn về thực trạng biên chế, số lượng cán bộ, công chức, viên chức hiện có và đề xuất biên chế giai đoạn 2026–2031./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- C, PCVP HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT, PVHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hà Lê Quý